

Số: 4389 /CT-TTHT  
V/v: Chính sách thuế

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 11 tháng 11 năm 2019

Kính gửi: Trường Cán bộ quản lý Nông Nghiệp và  
Phát triển Nông Thôn II  
Địa chỉ: 45 Đinh Tiên Hoàng, P.Bến Nghé, Q.1  
MST: 0301806932

Trả lời văn bản số 96/TCBQLNNII ngày 14/08/2019 của Trường về chính sách thuế, Cục Thuế TP có ý kiến như sau:

Căn cứ Điều 13 Thông tư số 219/2013/TT-BTC ngày 31/12/2013 của Bộ Tài chính hướng dẫn về thuế giá trị gia tăng (GTGT) quy định phương pháp tính trực tiếp trên GTGT:

“2. Số thuế giá trị gia tăng phải nộp theo phương pháp tính trực tiếp trên giá trị gia tăng bằng tỷ lệ % nhân với doanh thu áp dụng như sau:

a) Đối tượng áp dụng:

...

- Tổ chức kinh tế khác không phải là doanh nghiệp, hợp tác xã, trừ trường hợp đăng ký nộp thuế theo phương pháp khấu trừ.

b) Tỷ lệ % để tính thuế GTGT trên doanh thu được quy định theo từng hoạt động như sau:

- Phân phối, cung cấp hàng hoá: 1%;
- Dịch vụ, xây dựng không bao thầu nguyên vật liệu: 5%;
- Sản xuất, vận tải, dịch vụ có gắn với hàng hoá, xây dựng có bao thầu nguyên vật liệu: 3%;
- Hoạt động kinh doanh khác: 2%.

c) Doanh thu để tính thuế GTGT là tổng số tiền bán hàng hoá, dịch vụ thực tế ghi trên hoá đơn bán hàng đối với hàng hoá, dịch vụ chịu thuế GTGT bao gồm các khoản phụ thu, phí thu thêm mà cơ sở kinh doanh được hưởng.

Trường hợp cơ sở kinh doanh có doanh thu bán hàng hoá, cung ứng dịch vụ thuộc đối tượng không chịu thuế GTGT và doanh thu hàng hoá, dịch vụ xuất khẩu thì không áp dụng tỷ lệ (%) trên doanh thu đối với doanh thu này.”

Căn cứ khoản 5 Điều 3 Thông tư số 78/2014/TT-BTC ngày 18/6/2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn về thuế thu nhập doanh nghiệp (TNDN) phương pháp tính thuế:

“5. Đơn vị sự nghiệp, tổ chức khác không phải là doanh nghiệp thành lập và hoạt động theo quy định của pháp luật Việt Nam, doanh nghiệp nộp thuế giá trị gia tăng theo phương pháp trực tiếp có hoạt động kinh doanh hàng hóa, dịch vụ có thu

nhập chịu thuế thu nhập doanh nghiệp mà các đơn vị này xác định được doanh thu nhưng không xác định được chi phí, thu nhập của hoạt động kinh doanh thì kê khai nộp thuế thu nhập doanh nghiệp tính theo tỷ lệ % trên doanh thu bán hàng hóa, dịch vụ, cụ thể như sau:

+ Đối với dịch vụ (bao gồm cả lãi tiền gửi, lãi tiền cho vay): 5%.

Riêng hoạt động giáo dục, y tế, biểu diễn nghệ thuật: 2%.

+ Đối với kinh doanh hàng hóa: 1%.

+ Đối với hoạt động khác: 2%.

Ví dụ 3: Đơn vị sự nghiệp A có phát sinh hoạt động cho thuê nhà, doanh thu cho thuê nhà một (01) năm là 100 triệu đồng, đơn vị không xác định được chi phí, thu nhập của hoạt động cho thuê nhà nêu trên do vậy đơn vị lựa chọn kê khai nộp thuế thu nhập doanh nghiệp tính theo tỷ lệ % trên doanh thu bán hàng hóa, dịch vụ như sau:

Số thuế TNDN phải nộp = 100.000.000 đồng x 5% = 5.000.000 đồng”

Căn cứ Thông tư số 156/2013/TT-BTC ngày 06/11/2013 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện một số Điều của Luật Quản lý thuế;

Căn cứ Thông tư số 151/2014/TT-BTC ngày 10/10/2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành Nghị định số 91/2014/NĐ-CP ngày 01 tháng 10 năm 2014 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều tại các Nghị định quy định về thuế;

Căn cứ Thông tư số 26/2015/TT-BTC ngày 27/02/2015 của Bộ Tài chính Hướng dẫn về thuế giá trị gia tăng và quản lý thuế tại Nghị định số 12/2015/NĐ-CP ngày 12 tháng 2 năm 2015 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của các Luật về thuế và sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định về thuế và sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 39/2014/TT-BTC ngày 31/3/2014 của Bộ Tài chính về hóa đơn bán hàng hóa, cung ứng dịch vụ;

Căn cứ quy định trên và trình bày của Trường là đơn vị sự nghiệp, kê khai nộp thuế GTGT theo phương pháp trực tiếp, thuế TNDN theo tỷ lệ % trên doanh thu thì Trường thực hiện kê khai thuế hoạt động kinh doanh hàng hóa, dịch vụ (được sự chấp thuận của cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền) như sau:

1- Về thuế Giá trị gia tăng (GTGT).

Trường hợp Trường thực hiện cung cấp dịch vụ ăn uống, phòng nghỉ thì áp dụng tỷ lệ % trên doanh thu là 5%; trường hợp bán hàng hóa thì áp dụng tỷ lệ % trên doanh thu là 1% .


Hàng quý, Trường lập Tờ khai thuế GTGT (mẫu 04/GTGT ban hành kèm theo Thông tư số 26/2015/TT-BTC), thời hạn nộp Tờ khai và nộp thuế (nếu có) chậm nhất là ngày 30 của tháng đầu quý tiếp theo.

2- Về thuế TNDN: Trường hợp Trường cung cấp dịch vụ ăn uống, phòng nghỉ thì áp dụng tỷ lệ % trên doanh thu là 5%; trường hợp bán hàng hóa thì áp dụng tỷ lệ % trên doanh thu là 1% .

Hàng quý, Trường tạm nộp thuế TNDN quý, thời hạn nộp thuế chậm nhất là ngày 30 của tháng đầu quý tiếp theo. Kết thúc năm tài chính, Trường lập tờ khai

quyết toán thuế thu nhập doanh nghiệp theo mẫu số 04/TNDN ban hành kèm theo Thông tư số 151/2014/TT-BTC. Thời hạn nộp tờ khai quyết toán thuế TNDN chậm nhất là 90 ngày sau khi kết thúc năm tài chính.

Cục Thuế TP thông báo Trường biết để thực hiện theo đúng quy định tại các văn bản quy phạm pháp luật đã được trích dẫn tại văn bản này.

Nơi nhận 

- Như trên;
  - Phòng NVDT - PC;
  - Phòng TTKTr3;
  - Lưu: VT, TTHT.
- 1568/19

